

Điều tra thống kê
thông thường theo
Luật Thống kê



政府統計



Việc điền và nộp phiếu điều tra có thể thực hiện qua internet.
Chi tiết xin vui lòng tham khảo tài liệu kèm theo "Thông báo hợp tác
và Hướng dẫn trả lời qua internet".

Cổng thông tin tổng hợp về điều tra thống kê trực tuyến của Chính
phủ
<https://www.e-survey.go.jp/>



Điều tra cơ bản năm 2025 về an sinh xã hội và các vấn đề dân số

Điều tra toàn quốc về kết hôn và sinh con

Điều tra cơ bản về xu hướng sinh con lần thứ 17

[Bảng điều tra dành cho người độc thân]

(Sự thật tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2025)

Thân chào tất cả các bạn tham gia điều tra

Cảm ơn bạn rất nhiều vì đã hợp tác tham gia cuộc điều tra này.

Cuộc điều tra này là cuộc điều tra mẫu trên toàn quốc do Viện nghiên cứu quốc gia về an sinh xã hội và các vấn đề dân số tiến hành nhằm xem xét tình hình hiện tại và các vấn đề liên quan đến kết hôn, sinh và nuôi con tại Nhật Bản. Đây sẽ là nguồn tài liệu quan trọng khi xem xét triển vọng và chính sách cho xã hội Nhật Bản trong tương lai. Các phản hồi cho bảng điều tra này sẽ chỉ được sử dụng cho mục đích biên soạn thống kê và mọi mục đích sử dụng khác đều bị pháp luật nghiêm cấm. Nội dung câu trả lời của bạn sẽ tuyệt đối không bị tiết lộ cho bất kỳ ai khác, vì vậy xin bạn yên tâm trả lời một cách trung thực.

(Chi tiết về cuộc điều tra được giải thích trên trang 13.)

Xin lưu ý rằng để phân phát và thu thập các bảng điều tra (trong phong bì niêm phong), điều tra viên do tỉnh trưởng (hoặc thị trưởng, quận trưởng) chỉ định sẽ đến nhà các bạn. Nếu bạn có bất kỳ thắc mắc nào, vui lòng hỏi điều tra viên.

Yêu cầu khi điền

- Bảng điều tra này dành cho những người độc thân (bao gồm người đã ly hôn hoặc góa bụa) từ 18 đến 55 tuổi tính đến ngày 30 tháng 6.
- Vui lòng điền vào phiếu bằng bút bi đen hoặc bút chì, về các sự thật tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2025.
- Có hai cách trả lời, một là khoanh tròn số đúng với bạn, hai là ghi thông tin cần thiết.
- Vui lòng cho bảng điều tra đã trả lời vào phong bì dùng cho thu lại bảng điều tra, dán mép lại và đưa cho điều tra viên. Phong bì sẽ được chuyển nguyên vẹn đến Viện nghiên cứu quốc gia về an sinh xã hội và các vấn đề dân số và tuyệt đối không được mở trong suốt quá trình này.

Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi
Viện nghiên cứu quốc gia về an
sinh xã hội và các vấn đề dân số
Tầng 6 Tòa nhà Hibiya Kokusai, 2-2-3
Uchisaiwaicho, Chiyoda-ku, Tokyo
<https://www.ipss.go.jp>

Ô điền điều tra viên						
Tỉnh						
Trung tâm y tế						
Mã khu vực						

Câu.1 Vui lòng điền (1) Năm tháng sinh của bạn và khoanh tròn số đúng với bạn ở ô (2) Giới tính. Ngoài ra, (3) Vui lòng trả lời quốc tịch và nếu bạn là công dân nước ngoài, ngày và tháng bạn sống lần đầu tiên ở Nhật Bản.

(1) Năm tháng sinh	(2) Giới tính	(3) quốc tịch
1. Showa 2. Heisei 3. Dương lịch Năm_____tháng_____	1. Nam 2. Nữ	1. Nhật Bản 2. Nước ngoài (Năm tháng cư trú đầu tiên tại Nhật Bản) Dương lịch Năm_____tháng_____

Câu.2 Vui lòng khoanh tròn số đúng với bạn về (1) Tình trạng theo học/tốt nghiệp của bạn (nếu bạn đã tốt nghiệp, hãy điền tuổi tốt nghiệp vào dòng gạch dưới) và (2) Về trường học đó.

(1) Tình trạng theo học/tốt nghiệp	(2) Trường đang theo học hoặc đã tốt nghiệp gần đây nhất
Khoanh tròn số đúng với bạn 1. Hiện đang theo học (bao gồm đang nghỉ học, v.v.) 2.Đã tốt nghiệp	Khoanh tròn 1 số đúng với đối tượng hẹn hò 1. Trường THCS 2. Trường THPT học chung nam nữ 3. Trường THPT riêng cho nam hoặc nữ 4. Trường dạy nghề chuyên nghiệp/chuyên môn (sau khi tốt nghiệp THPT) 5. Trường đại học ngắn hạn/cao đẳng kỹ thuật 6. Đại học dành cho nữ sinh 7. Đại học học chung nam nữ 8. Chương trình sau đại học 9. Khác ()

※Nếu bạn đã theo học trường dạy nghề, v.v. sau khi tốt nghiệp đại học hoặc chương trình sau đại học (5-8), vui lòng trả lời rằng đại học hoặc chương trình sau đại học là "Trường đã tốt nghiệp gần đây nhất".
※Nếu bạn bỏ học giữa chừng, vui lòng trả lời trường bạn đã tốt nghiệp trước đó là "Trường đã tốt nghiệp gần đây nhất".

Câu.3 Chúng tôi sẽ hỏi về (1) Năm sinh và tuổi, (2) Hiện đang sống cùng/sống riêng với bạn và (3) Trường học đã tốt nghiệp gần đây nhất của cha mẹ bạn. Vui lòng khoanh tròn số đúng với họ và điền số vào ô gạch dưới.

	Cha	Mẹ
(1) Năm sinh	[1. Taisho 2. Showa 3. Dương lịch] Sinh năm_____ (tròn_____tuổi) ※ Bạn chỉ cần điền tuổi tròn cho người còn sống	[1. Taisho 2. Showa 3. Dương lịch] Sinh năm_____ (tròn_____tuổi) ※ Bạn chỉ cần điền tuổi tròn cho người còn sống
(2) Hiện đang sống cùng/sống riêng với bạn	1. Sống cùng 2. Sống riêng trong cùng một thành phố, thị xã 3. Sống riêng ở những khu vực khác 4. Đã qua đời	1. Sống cùng 2. Sống riêng trong cùng một thành phố, thị xã 3. Sống riêng ở những khu vực khác 4. Đã qua đời
(3) Trường đã tốt nghiệp gần đây nhất ※ Đối với các trường tiểu học cao đẳng, trường tiểu học hệ thống cũ, vui lòng xem là tốt nghiệp trung học cơ sở. Đối với các trường nữ sinh cao đẳng hệ thống cũ, vui lòng xem là tốt nghiệp trung học phổ thông.	1. Trường THCS 2. Trường THPT 3. Trường dạy nghề chuyên nghiệp/chuyên môn (sau khi tốt nghiệp THPT) 4. Trường đại học ngắn hạn/cao đẳng 5. Trường đại học 6. Chương trình sau đại học 7. Khác ()	1. Trường THCS 2. Trường THPT 3. Trường dạy nghề chuyên nghiệp/chuyên môn (sau khi tốt nghiệp THPT) 4. Trường đại học ngắn hạn/cao đẳng 5. Trường đại học 6. Chương trình sau đại học 7. Khác ()

Câu.4 Vui lòng điền số anh chị em của bạn trong ngoặc đơn (không bao gồm những người đã qua đời).

Tổng cộng bao gồm cả bạn () người	Chi tiết số anh chị em của bạn	Anh trai () người Nếu không có ai thì điền 0	Chị gái () người Nếu không có ai thì điền 0	Em trai () người Nếu không có ai thì điền 0	Em gái () người Nếu không có ai thì điền 0
---------------------------------------	--------------------------------	---	--	--	---

Câu.5 Chúng tôi sẽ hỏi về tình trạng công việc của bạn và cha mẹ bạn. Vui lòng khoanh tròn 1 số đúng với bạn và cha mẹ bạn cho mỗi mục sau: (1) Tình trạng công việc, (2) Nghề nghiệp và (3) Số lượng nhân viên tại nơi làm việc (đối với cha mẹ bạn là loại hình công ty/cơ quan) cho 2 giai đoạn a và b đối với bạn và thời điểm hiện tại đối với cha mẹ bạn (nếu có nhiều công việc, công việc chính là đối tượng được trả lời).

Đối tượng được hỏi	Giai đoạn được hỏi	(1)Tình trạng công việc※1						(2)Loại nghề nghiệp							(3)Số lượng nhân viên tại nơi làm việc (Bao gồm trụ sở chính và các chi nhánh)						
		1	2	3	4	5	6	1	2	3	4	5	6	7	1	2	3	4	5	6	7
		Nhân viên chính quy	Công việc bán thời gian/làm thêm	Nhân viên tạm thời/ủy thác hợp đồng	Người tự kinh doanh/người làm việc kinh doanh hộ gia đình/người làm thêm gia công tại nhà	Không có việc làm/làm việc nhà	Sinh viên	Chưa yêu là nông lâm ngư nghiệp	Tự kinh doanh ngoài nông lâm ngư nghiệp	Công việc chuyên môn	Công việc quản lý	Công việc hành chính văn phòng	Công việc bán hàng và dịch vụ	Công việc tại địa điểm như nhà máy, v.v.	Công việc tại địa điểm như nhà máy, v.v.	1 đến 9 người	10 đến 29 người	30 đến 99 người	100 đến 299 người	300 đến 999 người	Từ 1.000 người trở lên
Bạn	Ngay sau khi tốt nghiệp trường gần đây nhất※2	Khoanh tròn số đúng từ 1 đến 6 Nếu bạn khoanh tròn số từ 1 đến 4, chuyển đến 6 bên phải						Chỉ với người đã khoanh tròn từ 1 đến 4 ở (1), hãy khoanh tròn số đúng							Chỉ với người đã khoanh tròn từ 1 đến 4 ở (1), hãy khoanh tròn số đúng						
	b. Hiện tại	1 2 3 4 5 6						1 2 3 4 5 6 7							1 2 3 4 5 6 7						

※1 Nếu bạn làm thêm trong thời gian học, vui lòng khoanh tròn "Sinh viên" trong phần "Tình trạng công việc".
※2 Nếu bạn hiện đang theo học, vui lòng điền tình trạng ngay sau khi tốt nghiệp trường trước đó.

[Chỉ điền nếu cha mẹ bạn còn sống]

Cha	c. Hiện tại	1 2 3 4 5 6	1 2 3 4 5 6 7	Khoanh tròn 1 số đúng với đối tượng hạn hồ 1 Công ty lớn 2 Công ty vừa và nhỏ 3 Văn phòng chính phủ
Mẹ	d. Hiện tại	1 2 3 4 5 6	1 2 3 4 5 6 7	1 Công ty lớn 2 Công ty vừa và nhỏ 3 Văn phòng chính phủ

● Xin được hỏi người hiện đang có công việc có thu nhập. Nếu bạn không có việc làm, vui lòng chuyển đến câu 5.

Câu.6 Vui lòng điền số tương ứng vào (1) đến (4) sau đây về công việc hiện tại của bạn (Có thu nhập. Nếu có nhiều công việc, thì đối tượng trả lời là công việc chính) và khoanh tròn 1 số đúng với bạn đối với (5)

Về công việc của bạn (Vui lòng điền nếu bạn đang làm việc có thu nhập)																
(1) Số giờ lao động trung bình 1 ngày làm việc	Trung bình 1 ngày giờ phút Vui lòng điền số giờ lao động trung bình, bao gồm giờ làm việc ngoài giờ.															
(2) Số ngày lao động trung bình 1 tuần	Trung bình 1 tuần ngày															
(3) Số năm làm việc liên tục hoặc số năm liên tục của công việc hiện tại※	Khoảng năm <Nếu thời gian dưới 1 năm, vui lòng nhập 1 năm															
(4) Thu nhập trong tháng 5 năm nay	gồm thuế Khoảng triệu yên Trong trường hợp thu nhập từ kinh doanh, vui lòng điền số tiền sau khi lấy doanh số trừ các khoản chi phí khác nhau. Tương tự như vậy với phần (5) sau đây.															
(5) Thu nhập trong năm m của năm ngoái (năm 2024)	gồm thuế <table><tr><td>0 10.000 đến 990.000 yên</td><td>5 5 triệu đến 5.99 triệu yên</td><td>10 Từ 10 triệu yên trở lên</td></tr><tr><td>1 1 triệu đến 1.99 triệu yên</td><td>6 6 triệu đến 6.99 triệu yên</td><td>11 Không có</td></tr><tr><td>2 2 triệu đến 2.99 triệu yên</td><td>7 7 triệu đến 7.99 triệu yên</td><td></td></tr><tr><td>3 3 triệu đến 3.99 triệu yên</td><td>8 8 triệu đến 8.99 triệu yên</td><td></td></tr><tr><td>4 4 triệu đến 4.99 triệu yên</td><td>9 9 triệu đến 9.99 triệu yên</td><td></td></tr></table>	0 10.000 đến 990.000 yên	5 5 triệu đến 5.99 triệu yên	10 Từ 10 triệu yên trở lên	1 1 triệu đến 1.99 triệu yên	6 6 triệu đến 6.99 triệu yên	11 Không có	2 2 triệu đến 2.99 triệu yên	7 7 triệu đến 7.99 triệu yên		3 3 triệu đến 3.99 triệu yên	8 8 triệu đến 8.99 triệu yên		4 4 triệu đến 4.99 triệu yên	9 9 triệu đến 9.99 triệu yên	
0 10.000 đến 990.000 yên	5 5 triệu đến 5.99 triệu yên	10 Từ 10 triệu yên trở lên														
1 1 triệu đến 1.99 triệu yên	6 6 triệu đến 6.99 triệu yên	11 Không có														
2 2 triệu đến 2.99 triệu yên	7 7 triệu đến 7.99 triệu yên															
3 3 triệu đến 3.99 triệu yên	8 8 triệu đến 8.99 triệu yên															
4 4 triệu đến 4.99 triệu yên	9 9 triệu đến 9.99 triệu yên															

※ Vui lòng viết số năm kể từ khi bạn bắt đầu làm việc tại nơi làm việc đó, chứ không phải kể từ khi bạn trở lại làm việc sau khi nghỉ việc hoặc được chuyển sang công việc khác trong công ty.

● Xin được hỏi tất cả mọi người.

Câu.7 Đối với bạn hiện giờ, bạn nghĩ việc kết hôn có ưu điểm gì không? Vui lòng khoanh tròn số đúng với bạn vào khung ở góc dưới bên trái. Nếu bạn đã khoanh tròn "1. Tôi nghĩ là có ưu điểm", vui lòng chọn tối đa 2 ưu điểm cụ thể từ khung bên phải và điền số vào ô trả lời bên phải.

Kết hôn đối với bạn hiện giờ là 1. Tôi nghĩ là có ưu điểm 2. Tôi nghĩ là không có ưu điểm	Điền số vào ô trả lời bên phải	1. Có thể dư dả về tài chính 2. Có uy tín xã hội và trở nên bình đẳng với người xung quanh 3. Có được một nơi bình yên về mặt tinh thần 4. Có thể sống với người mà bạn hiện đang yêu 5. Có thể có con và gia đình riêng 6. Đạt được sự thỏa mãn về mặt tình dục 7. Cuộc sống trở nên tiện lợi hơn 8. Có thể độc lập với cha mẹ 9. Có thể làm cha mẹ yên tâm và đáp ứng mong đợi của những người xung quanh 10. Khác ()	Ô trả lời (Điền số) <table border="1"> <tr> <td>Ưu điểm lớn nhất</td> <td>Ưu điểm thứ hai</td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> </tr> </table>	Ưu điểm lớn nhất	Ưu điểm thứ hai		
		Ưu điểm lớn nhất	Ưu điểm thứ hai				

Câu.8 Vậy ngược lại đối với bạn, bạn có nghĩ rằng cuộc sống độc thân có ưu điểm nào mà cuộc sống hôn nhân không có không? Vui lòng khoanh tròn số đúng với bạn vào khung ở góc dưới bên trái. Nếu bạn đã khoanh tròn "1. Tôi nghĩ là có ưu điểm", vui lòng chọn tối đa 2 ưu điểm cụ thể từ khung bên phải và điền số vào ô trả lời bên phải.

Khoanh tròn một trong 2 số	Cuộc sống độc thân đối với bạn hiện giờ là	Điền số vào ô trả lời bên phải	- Tự do hành động và lối sống tự do - Tự do hẹn hò với người khác giới - Giàu có về mặt tài chính - Nhiều lựa chọn về nhà ở và môi trường - Không có trách nhiệm nuôi dưỡng gia đình, tình thân nhẹ nhàng - Dễ duy trì nhiều mối quan hệ rộng rãi với bạn bè, v.v. - Có nghề nghiệp và có thể duy trì các mối quan hệ xã hội - Có thể giữ quan hệ với gia đình hiện tại - Khác ()	<table border="1"> <tr> <th colspan="2">Ô trả lời (Điền số)</th> </tr> <tr> <td>Ưu điểm lớn nhất</td> <td>Ưu điểm thứ hai</td> </tr> <tr> <td> </td> <td> </td> </tr> </table>		Ô trả lời (Điền số)		Ưu điểm lớn nhất	Ưu điểm thứ hai		
	Ô trả lời (Điền số)										
Ưu điểm lớn nhất	Ưu điểm thứ hai										
- Tôi nghĩ là có ưu điểm - Tôi nghĩ là không có ưu điểm											

Câu.9 Khung bên dưới cho thấy một số kiểu lối sống của phụ nữ. Đối với mỗi kiểu, vui lòng chọn số kiểu trong khung bên dưới mà bạn cho là gần nhất với bạn và điền vào ô trả lời.

【Dành cho bạn nữ】 (1) Cuộc sống lý tưởng của bạn là như thế nào?
(2) Lý tưởng là lý tưởng, nhưng bạn nghĩ cuộc sống trên thực tế có thể diễn ra là như thế nào?

Ô trả lời cho bạn nữ	(1) Cuộc sống lý tưởng	(2) Cuộc sống trên thực tế có thể diễn ra

Bạn muốn người phụ nữ sẽ trở thành bạn đời (hoặc vợ) của mình có cuộc sống như thế nào?

Ô trả lời cho bạn nam	Cuộc sống bạn mong muốn cho người phụ nữ sẽ trở thành bạn đời (hoặc vợ)

Điền số vào ô trả lời phía trên	1. Không kết hôn và tiếp tục làm
	2. Kết hôn nhưng không có con và tiếp tục làm việc
	3. Kết hôn, có con nhưng vẫn tiếp tục làm việc
	4. Kết hôn, có con, nhưng tạm nghỉ việc khi kết hôn hoặc sinh con, rồi lại đi làm sau khi nuôi con
	5. Kết hôn, có con, nghỉ việc khi kết hôn hoặc sinh con, rồi sau đó không đi làm
	6. Khác ()

● Xin được hỏi tất cả mọi người.

Câu.10 Có nhiều cách suy nghĩ khác nhau về kết hôn, quan hệ nam nữ, gia đình và việc có con, dưới đây là một số ví dụ về cách suy nghĩ từ ① đến ⑭. Bản thân bạn nghĩ thế nào về từng cách suy nghĩ này? Vui lòng khoanh tròn 1 số đúng với bạn vào từng ô bên phải.

※ Câu hỏi này sử dụng cách diễn đạt khẳng định để giúp bạn dễ dàng đưa ra lập trường tán thành hay phản đối.
Ngoài ra cũng bao gồm cách suy nghĩ không nhất thiết phải phổ biến.

(Với cách suy nghĩ bên trái)				
1	2	3	4	
Hoàn toàn tán thành	Có phần tán thành	Có phần phản đối	Hoàn toàn phản đối	
Khoanh tròn 1 số cho từng câu				
① Sống độc thân suốt đời không phải là lối sống nên có	1	2	3	4
② Nếu nam nữ chung sống thì nên kết hôn	1	2	3	4
③ Nam nữ yêu nhau thì quan hệ tình dục trước hôn nhân cũng không sao	1	2	3	4
④ Mọi xã hội đều cần có một mức độ nữ tính và nam tính nhất định	1	2	3	4
⑤ Ngay cả sau khi kết hôn, vẫn nên có những mục tiêu riêng cho bản thân trong cuộc sống, tách biệt với đối tượng kết hôn và gia đình	1	2	3	4
⑥ Khi kết hôn, đương nhiên phải hy sinh một nửa cá tính và lối sống của mình vì gia đình	1	2	3	4
⑦ Sau khi kết hôn, người chồng nên đi làm bên ngoài và người vợ nên chăm sóc gia đình	1	2	3	4
⑧ Khi đã kết hôn thì nên có con	1	2	3	4
⑨ Các bà mẹ nên ở nhà và không đi làm, ít nhất là trong khi con mình còn nhỏ	1	2	3	4
⑩ Một khi đã kết hôn thì không nên chia tay chỉ vì những khác biệt về tính cách	1	2	3	4
⑪ Dù chưa kết hôn nhưng có con vẫn được	1	2	3	4
⑫ Đối với đàn ông đã kết hôn, thời gian dành cho gia đình quan trọng hơn thành công trong công việc	1	2	3	4
⑬ Phụ nữ nên sinh con đầu lòng ở độ tuổi 20 đến 29 tuổi	1	2	3	4
⑭ Kết hôn giữa nam với nam và kết hôn giữa nữ với nữ cũng không sao	1	2	3	4

Câu.11 Chúng tôi sẽ hỏi về tình hình xung quanh bạn. Đối với ① đến ③ sau đây, vui lòng khoanh tròn 1 số đúng với bạn vào từng ô bên phải. Nếu không có (hoặc đã không có) đối tượng tương ứng với mục trong câu hỏi, vui lòng khoanh tròn số 5.

(Với tình hình bên trái)					
1	2	3	4	5	
Đúng	Có phần đúng	Có phần không đúng	Không đúng	Không liên quan	
Khoanh tròn 1 số cho từng câu					
① Tôi (đã) thường có cơ hội tương tác với em bé và trẻ nhỏ	1	2	3	4	—
② Tôi ngưỡng mộ mối quan hệ vợ chồng như của cha mẹ	1	2	3	4	5
③ Khi nhìn bạn bè quanh mình đã kết hôn, tôi nghĩ họ trông thật hạnh phúc	1	2	3	4	5

Ở trang này, xin được hỏi về kinh nghiệm kết hôn và các vấn đề cá nhân khác.
 ※ Mặc dù nội dung có phần đi sâu vào riêng tư, nhưng đây sẽ là nguồn tài liệu quan trọng để hiểu được những thay đổi trong quan hệ xã hội theo thời đại và xem xét các chính sách. Chúng tôi mong bạn hiểu mục đích của cuộc điều tra này và hợp tác trả lời.

Câu.12 Cho đến nay, bạn đã từng kết hôn (làm đăng ký) chưa? Vui lòng khoanh tròn số đúng với bạn.

1. Chưa	2. Đã từng (đã ly hôn)	3. Đã từng (góa bụa)
---------	------------------------	----------------------

Câu.13 Cho đến nay, bạn đã từng có kinh nghiệm sống thử (chung sống với một người khác giới cụ thể mà không đăng ký kết hôn) chưa? Vui lòng khoanh tròn 1 số đúng với bạn và người tương ứng xin điền thời gian (tuổi) mà bạn đã (đang) sống thử vào ô gạch dưới.

(1) Kinh nghiệm sống thử			(2) Thời gian sống thử (về kinh nghiệm gần đây nhất)
1. Không có	2. Trước đây có hiện tại thì không	3. Hiện nay đang sống thử	Từ () tuổi đến () tuổi

Câu.14 Cho đến nay, bạn đã từng quan hệ tình dục với (1) người khác giới chưa? Trong một số trường hợp, kinh nghiệm gần đây nhất là (2) bạn có sử dụng biện pháp tránh thai không, và (3) phương pháp là gì? Vui lòng khoanh tròn 1 số đúng với bạn

(1) Trải nghiệm quan hệ tình dục với người khác giới	(2) Thực hiện tránh thai (về kinh nghiệm gần đây nhất)	(3) Phương pháp tránh thai
1. Đã từng	1. Tôi đã sử dụng biện pháp tránh thai	1. Bao cao su
2. Chưa	2. Không sử dụng biện pháp tránh thai	2. Tinh ngày rụng trứng theo Ogino-Knauss/phương pháp đo thân nhiệt cơ bản
		3. Thuốc viên (thuốc tránh thai dạng uống)
		4. Tránh khai khi giao hợp (xuất tinh ngoài âm đạo)
		5. Khác ()

Câu.15 Vui lòng khoanh tròn 1 số đúng với bạn liên quan đến (1) Con cái mà bạn (hoặc vợ hoặc bạn đời nếu bạn là nam) đã sinh cho đến nay. Nếu bạn có con, vui lòng điền (2) Năm tháng sinh của người con tương ứng và khoanh tròn 1 số đúng với bạn về (3) Bạn có đang sống cùng người con đó không.

(1) Số con đã sinh ra cho đến nay	(2) Năm tháng sinh của con bạn	(3) Bạn có đang sống cùng người con đó không?
0. Không có con		
1. 1 người	Người thứ nhất [1. Showa 2. Heisei 3. Reiwa 4. Dương lịch] Năm _____ tháng _____	1. Sống cùng 2. Sống riêng/Khác
2. 2 người	Người thứ 2 [1. Showa 2. Heisei 3. Reiwa 4. Dương lịch] Năm _____ tháng _____	1. Sống cùng 2. Sống riêng/Khác
3. 3 người	Người thứ 3 [1. Showa 2. Heisei 3. Reiwa 4. Dương lịch] Năm _____ tháng _____	1. Sống cùng 2. Sống riêng/Khác
4. Từ 4 người trở lên () người		

※ Nếu bạn có từ 4 người con trở lên, bạn chỉ cần điền đến thông tin của người thứ 3.

Câu.16 (1) Có người khác giới nào mà bạn đang hẹn hò không? Vui lòng khoanh tròn 1 số đúng với bạn. Ngoài ra, theo mũi tên sau câu trả lời đó, vui lòng trả lời một trong các mục là (2) Mong muốn hẹn hò, (3) Mong muốn kết hôn với đối tượng hẹn hò (người gần gũi nhất), (4) Năm tháng dự định kết hôn.

(1) Tình trạng hẹn hò với người khác giới	(2) Mong muốn hẹn hò với người khác giới
1. Không có người khác giới đang hẹn hò	1. Tôi đang muốn hẹn hò
2. Có người khác giới đang hẹn hò như bạn bè	2. Tôi không đặc biệt muốn hẹn hò với người khác giới
3. Có người khác giới đang hẹn hò như người yêu	
4. Có người đã đính hôn	
(4) Dự định kết hôn là [1. Reiwa 2. Dương lịch] Năm _____ tháng _____	(3) Mong muốn kết hôn với đối tượng hẹn hò (gần gũi nhất)
	1. Tôi muốn kết hôn
	2. Tôi không đặc biệt nghĩ đến chuyện

Câu.17 Chúng tôi sẽ hỏi về kinh nghiệm hẹn hò cho đến nay (hẹn hò như người yêu) của bạn. Vui lòng khoanh tròn số đúng với bạn.

(1) Kinh nghiệm hẹn hò như người yêu	(2) Giới tính của đối tượng hẹn hò
1. Không	1. Nam
2. Đã	2. Nữ

Câu.18 Bạn quen biết đối tượng hẹn hò (gần gũi nhất) của mình khi nào và như thế nào? Vui lòng điền (1) Năm tháng các bạn quen biết nhau và khoanh tròn 1 số đúng với bạn về (2) Các bạn quen biết nhau như thế nào. Ngoài ra, vui lòng cho biết (3) Tuổi hiện tại, (4) Trường đã tốt nghiệp gần đây nhất (hoặc đang theo học) và (5) Tình trạng công việc của đối tượng hẹn hò.

※1 Nếu đối tượng hẹn hò vừa làm thêm vừa đi học, vui lòng khoanh tròn "Sinh viên" trong phần "Tình trạng công việc".

Câu.19 (1) Bạn muốn có bao nhiêu đứa con? Ngoài ra, (2) Bạn có mong muốn gì về số lượng trai gái không? Vui lòng khoanh tròn số đúng với bạn và điền số người vào ô gạch dưới. Ngoài ra, nếu bạn mong muốn có con, vui lòng điền (3) Tuổi mà bạn muốn có người con đầu lòng (tiếp theo) vào ô gạch dưới.

(1) Số lượng con mong muốn		(2) Mong muốn về số lượng trai gái		(3) Tuổi mà bạn muốn có người con đầu lòng (tiếp theo)		
O. Không muốn có con → Đến câu 21 1. 1 người 2. 2 người 3. 3 người 4. 4 người 5. Từ 5 người trở lên ()		Đối với số lượng trai gái 1. Có mong muốn → <table border="1"> <tr> <td>Con trai () người</td> </tr> <tr> <td>Con gái () người</td> </tr> </table> 2. Không đặc biệt có mong muốn		Con trai () người	Con gái () người	Khi bạn khoảng () tuổi
Con trai () người						
Con gái () người						

Câu.20 Lý do bạn muốn có từ 1 người con trở lên là gì? Trong số các lý do dưới đây, vui lòng khoanh tròn tất cả số đúng với bạn, sau đó đánh dấu lý do quan trọng nhất trong số đó bằng dấu ©.

1. Vì kết hôn và có con là điều tự nhiên
2. Vì có con sẽ giúp tôi được mọi người xung quanh công nhận
3. Vì có con làm cuộc sống vui vẻ hơn và làm giàu tâm hồn
4. Vì con cái sẽ hỗ trợ tôi lúc về già
5. Vì trẻ em là xương sống của xã hội trong tương lai
6. Vì con cái giúp ổn định quan hệ vợ chồng
7. Vì tôi muốn có con với người tôi yêu
8. Vì những người xung quanh tôi, chẳng hạn như đối tượng hẹn hò hoặc cha mẹ muốn như thế
9. Khác ()

● Xin được hỏi tất cả mọi người về lối sống.

Câu.21 Chúng tôi sẽ hỏi về lối sống của bạn. Vui lòng khoanh tròn 1 số đúng với bạn vào từng ô bên phải về việc từng lối sống từ ① đến ⑦ sau đây có đúng với bạn không.

	(Với cách suy nghĩ bên trái)			
	1 Đúng	2 Có phần đúng	3 Có phần không đúng	4 Không đúng
	Khoanh tròn 1 số cho từng câu			
① Ngoài công việc, tôi thường đi du lịch trong nước và nước ngoài	1	2	3	4
② Tôi rất kỹ tính về quần áo và đồ dùng của mình	1	2	3	4
③ Tôi có ít tiền có thể dùng để mua những thứ tôi muốn hoặc làm việc tôi thích	1	2	3	4
④ Tôi có nhiều bạn bè mà tôi có thể thoải mái đi chơi cùng	1	2	3	4
⑤ Tôi có sở thích hoặc công việc yêu thích mang lại ý nghĩa cuộc sống	1	2	3	4
⑥ Tôi không thấy cô đơn cho dù tiếp tục sống một mình	1	2	3	4
⑦ 【Chỉ dành cho những người có nghề nghiệp】 Tôi thường hy sinh cuộc sống cá nhân của mình vì công việc	1	2	3	4

● Xin được hỏi tất cả mọi người về tình trạng sức khỏe.

Câu.22 Tình trạng sức khỏe hiện tại của bạn thế nào? Vui lòng khoanh tròn 1 số đúng với bạn.

1. Tốt	2. Cũng tốt	3. Bình thường	4. Không tốt lắm	5. Không tốt
--------	-------------	----------------	------------------	--------------

Câu.23 Vui lòng cho biết về chiều cao, cân nặng và thói quen hút thuốc hiện tại của bạn.

Chiều cao	cm	Cân nặng	kg	Thói quen hút thuốc	Khoanh tròn 1 số đúng với đối tượng kết hôn đầu tiên (1. Không hút 2. Trước đây có hút 3. Hiện nay hút)
-----------	----------------	----------	----------------	---------------------	--

※ Nếu bạn đang mang thai, vui lòng điền cân nặng trước khi mang thai.

● Xin được hỏi tất cả mọi người về ý thức đối với kết hôn.

Câu.24 Khi nghĩ về cả đời bạn, trong các câu sau, đâu là suy nghĩ của bạn về kết hôn?

1. Tôi dự định sẽ kết hôn vào một ngày nào đó	→ Đền câu 31
2. Cả đời này tôi không có dự định kết hôn	

Câu.25 Tương tự, khi nghĩ về cả đời bạn, trong các câu sau, đâu là suy nghĩ của bạn về kết hôn?

1. Đến một độ tuổi nào đó tôi dự định sẽ kết hôn
2. Tôi không ngại chờ đợi cho đến khi tìm được đối tượng lý tưởng

● Tiếp theo, xin được hỏi những người “dự định sẽ kết hôn vào một ngày nào đó”.

Câu.26 Vậy bạn nghĩ gì về việc kết hôn trong 1 năm tới?

1. Tôi muốn kết hôn trong vòng 1 năm
2. Nếu tìm được đối tượng lý tưởng, tôi có thể kết hôn
3. Tôi chưa có dự định kết hôn

Câu.27 Bạn muốn kết hôn ở độ tuổi nào và muốn kết hôn với đối tượng bao nhiêu tuổi? Vui lòng điền độ tuổi bạn mong muốn vào ô gạch dưới.

Khi bản thân tôi khoảng () tuổi

Tôi muốn kết hôn với đối tượng là người () tuổi

Câu.28 Khi quyết định đối tượng kết hôn, bạn chú trọng đến các mục từ ① đến ⑧ sau đây đến mức nào? Vui lòng khoanh tròn 1 số đúng với bạn cho từng mục.

① Trình độ học vấn của đối tượng	1. Chú trọng	2. Cân nhắc	3. Không ảnh hưởng lắm
② Nghề nghiệp của đối tượng	1. Chú trọng	2. Cân nhắc	3. Không ảnh hưởng lắm
③ Khả năng tài chính của đối tượng, chẳng hạn như thu nhập, v.v.	1. Chú trọng	2. Cân nhắc	3. Không ảnh hưởng lắm
④ Nhân cách của đối tượng	1. Chú trọng	2. Cân nhắc	3. Không ảnh hưởng lắm
⑤ Ngoại hình của đối tượng	1. Chú trọng	2. Cân nhắc	3. Không ảnh hưởng lắm
⑥ Có hoặc không có sở thích chung	1. Chú trọng	2. Cân nhắc	3. Không ảnh hưởng lắm
⑦ Hiểu và hợp tác với công việc của bản thân	1. Chú trọng	2. Cân nhắc	3. Không ảnh hưởng lắm
⑧ Khả năng và thái độ đối với công việc nhà và chăm sóc con cái	1. Chú trọng	2. Cân nhắc	3. Không ảnh hưởng lắm

Câu.29 Nếu bạn kết hôn với người bạn hiện đang hẹn hò (hoặc nếu bạn đã tìm ra đối tượng lý tưởng) trong vòng 1 năm, bạn nghĩ điều gì sẽ là trở ngại? Vui lòng khoanh tròn số đúng với bạn vào khung ở góc dưới bên trái. Nếu bạn đã khoanh tròn "1", vui lòng chọn tối đa 2 trở ngại cụ thể từ khung bên phải và điền số vào ô trả lời bên phải.

Khoanh tròn một trong 2 số	Nếu bạn kết hôn trong vòng 1 năm	Điền số vào ô trả lời bên phải	1. Nơi ở cho cuộc sống hôn nhân 2. Quỹ kết hôn (chi phí cho lễ cưới và chuẩn bị cho cuộc sống mới) 3. Sự đồng ý của cha mẹ 4. Sống cùng và phụng dưỡng cha mẹ 5. Các vấn đề về trường học và học tập 6. Các vấn đề về nghề nghiệp và công việc 7. Các vấn đề về tuổi tác 8. Các vấn đề về sức khỏe 9. Khác ()	Ô trả lời (Điền số)	
	1. Tôi nghĩ sẽ có trở ngại 2. Tôi nghĩ sẽ không có trở ngại			Trở ngại lớn nhất	Trở ngại thứ hai

Câu.30 Lý do nào sau đây khiến bạn hiện vẫn còn độc thân? Vui lòng chọn tối đa 3 lý do mà bạn cho là đúng nhất với mình và điền số vào ô trả lời bên phải (nếu bạn đã quyết định kết hôn, vui lòng điền "12" vào ô "Lý do lớn nhất").

Điền số vào ô trả lời bên phải	1. Vì tôi còn quá trẻ để kết hôn
	2. Vì tôi chưa cảm thấy cần phải kết hôn ngay bây giờ
	3. Vì hiện tại, tôi muốn tập trung vào công việc (hoặc học tập)
	4. Vì bây giờ tôi muốn tận hưởng sở thích và giải trí của mình
	5. Vì tôi không muốn mất đi sự tự do và thoải mái khi còn độc thân
	6. Vì tôi vẫn chưa gặp được đúng đối tượng
	7. Vì tôi không thể hòa hợp với người khác giới
	8. Vì quỹ kết hôn không đủ
	9. Vì chưa có kế hoạch rõ ràng về nơi ở cho cuộc sống hôn nhân
	10. Vì cha mẹ và người xung quanh (có thể) không đồng ý cho kết hôn
	11. Khác ()
	12. Đã quyết định kết hôn

Ô trả lời (Điền số)		
Lý do lớn nhất	Lý do thứ hai	Lý do thứ ba

Nếu bạn đã có kinh nghiệm kết hôn, hãy chuyển sang câu 33

Đối với người không có kinh nghiệm kết hôn, → cuộc điều tra kết thúc tại đây. Vui lòng chuyển đến ô ý kiến ở cuối.

● Xin được hỏi những người đã trả lời "Cả đời này tôi không có dự định kết hôn" (người đã khoanh tròn số 2 ở câu 24).

Câu.31 Bất kể bạn cảm thấy thế nào ngay lúc này, bạn đã từng nghĩ "Tôi dự định sẽ kết hôn vào một ngày nào đó" chưa?

1. Đã từng	2. Chưa
------------	---------

Câu.32 Trong tương lai, có (1) Khả năng suy nghĩ của bạn sẽ thay đổi thành "Tôi dự định sẽ kết hôn vào một ngày nào đó" không? Vui lòng khoanh tròn số đúng với bạn vào khung ở góc dưới bên trái. Trường hợp đã chọn từ 1 đến 3, nếu bạn muốn thay đổi (2), vui lòng chọn tối đa 3 lý do có thể nghĩ đến từ khung bên phải và điền số vào ô trả lời bên phải.

(1) Khả năng suy nghĩ đối với kết hôn sẽ thay đổi
Trong tương lai, khả năng suy nghĩ đối với kết hôn sẽ thay đổi là
1. Tôi nghĩ là có
2. Có thể có
3. Tôi nghĩ có lẽ không có
4. Tôi nghĩ là không có

(2) Lý do cho trường hợp thay đổi thành "Tôi dự định sẽ kết hôn vào một ngày nào đó"
Điền số vào ô trả lời bên phải
1. Điều kiện tuyển dụng và lao động có cải thiện
2. Thu nhập và tiết kiệm tăng lên
3. Các biện pháp hỗ trợ nuôi con đầy đủ
4. Trong xã hội, công việc nhà và chăm sóc con cái sẽ được chia sẻ giữa nam và nữ
5. Trong xã hội, cả nam và nữ đều sẽ có trách nhiệm nuôi dưỡng gia đình
6. Luật và chế độ liên quan đến kết hôn sẽ thay đổi
7. Cơ hội gặp gỡ người khác giới sẽ tăng lên
8. Đối tượng mà tôi muốn kết hôn sẽ xuất hiện
9. Có con
10. Hoàn cảnh cá nhân của tôi hoặc gia đình có thay đổi
11. Khác ()

Ô trả lời (Điền số)	
Lý do lớn nhất	
Lý do thứ hai	
Lý do thứ ba	

● Xin được hỏi những người đã có kinh nghiệm kết hôn cho đến nay.

Câu.33 Vui lòng điền năm tháng kết hôn lần đầu tiên và số lần kết hôn đã trải qua cho đến nay vào ô gạch dưới.

Về lần kết hôn đầu tiên của bạn		(3)Số lần kết hôn đã trải qua cho đến nay
(1) Năm tháng bắt đầu cuộc sống hôn nhân	(2) Năm tháng mà bạn ngừng sống cùng hoặc trở thành góa bụa	
[1. Showa 2. Heisei 3. Reiwa 4. Dương lịch] Năm_____tháng_____	[1. Showa 2. Heisei 3. Reiwa 4. Dương lịch] Năm_____tháng_____	

() lần

Câu.34 Bạn quen biết đối tượng kết hôn đầu tiên của mình khi nào và như thế nào? Vui lòng điền (1) Năm tháng các bạn quen biết nhau và khoanh tròn 1 số đúng với bạn về (2) Các bạn quen biết nhau như thế nào. Ngoài ra, vui lòng cho biết (3) Tuổi khi kết hôn, (4) Trường đã tốt nghiệp gần đây nhất (hoặc đang theo học) (vào thời điểm kết hôn) của đối tượng.

(1)Năm tháng các bạn quen biết nhau	(2) Các bạn quen biết nhau như thế nào	Về đối tượng kết hôn đầu tiên	
		(3)Tuổi khi kết hôn	(4)Trường đã tốt nghiệp gần đây nhất (hoặc đang theo học)(vào thời điểm kết hôn)
1. Showa 2. Heisei 3. Reiwa 4. Dương lịch Năm_____tháng_____(khoảng)	Khoanh tròn 1 số đúng với bạn 1. Tại trường học 2. Liên quan đến nơi làm việc và công 3. Quan hệ quen biết thời thơ ấu/hà 4. Thông qua các hoạt động câu lạc bộ và hoạt động ngoại khóa, học thêm ngoài trường học 5. Thông qua bạn bè và anh chị em 6. Thông qua mai mối (bao gồm cả sự giới thiệu của người thân/cấp trên, v.v.) 7. Tại một công ty mai mối (bao gồm trực tuyến) 8. Trong thành phố hoặc ở nơi du lịch 9. Khi làm thêm 10. (Ngoài những điều trên) Trên mạng (Internet) * ↳ (CỤ THỂ) 11. Khác → (CỤ THỂ)	()tuổi	Khoanh tròn 1 số đúng với bạn 1. Trường THCS 2. Trường THPT 3. Trường dạy nghề chuyên nghiệp/chuyên môn (sau khi tốt nghiệp THPT) 4. Trường đại học ngắn hạn/cao đẳng kỹ thuật 5. Trường đại học 6. Chương trình sau đại học 7. Khác ()

※"Trên mạng (Internet)" chỉ việc quen biết ai đó thông qua trao đổi trên mạng xã hội, trang web, ứng dụng, v.v.

● Trên đây là tất cả câu hỏi. Trang tiếp theo là ô mô tả tùy ý (nếu bạn không có ý kiến, v.v. thì cứ để trống).

Có chính sách nào các bạn muốn áp dụng hoặc cải thiện trong cuộc sống hàng ngày của mình không?Ngoài ra, bạn có ý kiến, v.v. gì về kết hôn, sinh con, nuôi con, các vấn đề dân số, v.v. không?Vui lòng điền tùy ý vào ô bên dưới.

Ngoài ra, còn phần nào trong cuộc điều tra này dùng từ ngữ khó hiểu hoặc khó trả lời không?Vui lòng điền tùy ý vào ô dưới đây vì ý kiến của bạn sẽ giúp chúng tôi cải thiện các cuộc điều tra trong tương lai.

Cảm ơn sự hợp tác của bạn.
Vui lòng cho bảng điều tra đã trả lời vào phong bì dùng cho thu lại bảng điều tra, dán mép lại và đưa cho điều tra viên.
Phong bì sẽ được chuyển đến Viện nghiên cứu quốc gia về an sinh xã hội và các vấn đề dân số và không được mở trong suốt quá trình này.

※ Chúng tôi xin chân thành cảm ơn thời gian quý báu của bạn.Kết quả của cuộc điều tra này sẽ được sử dụng để cải thiện cuộc sống của người dân thông qua phân tích thống kê tại viện nghiên cứu của chúng tôi.Lưu ý, chúng tôi có giới thiệu kết quả trước đây trên trang web dành cho đối tượng tham gia cuộc điều tra (URL được ghi trong phần "Yêu cầu hợp tác điều tra").

§ Giải thích về cuộc điều tra

◆ Điều tra toàn quốc về kết hôn và sinh con (điều tra cơ bản về xu hướng sinh con) là gì?

Cuộc điều tra này là cuộc điều tra mẫu trên toàn quốc nhằm tìm hiểu về tình trạng kết hôn, sinh con và nuôi con của người dân và được tiến hành khoảng 5 năm một lần. Lần này là lần thứ 17. Có 2 loại điều tra: một loại dành cho các cặp vợ chồng và một loại dành cho người độc thân.

◆ Mục đích điều tra

Khi thực hiện các chính sách khác nhau, nhà nước và chính quyền địa phương phải hiểu được tình hình và các vấn đề mà người dân đang phải đối mặt. Mục đích chính của cuộc điều tra này là nắm bắt tình hình kết hôn, sinh con và nuôi con của người dân và tìm ra các thách thức về chính sách liên quan đến những vấn đề này từ lập trường khoa học xã hội. Đặc biệt, Nhật Bản hiện đang phải trải qua tình trạng tỷ lệ sinh giảm và người ta chỉ ra rằng tình trạng suy giảm dân số, già hóa dân số và những thay đổi trong lối sống của mỗi cá nhân sẽ có tác động lớn đến xã hội Nhật Bản trong tương lai. Một trong những thách thức quan trọng của cuộc điều tra này là tìm hiểu hiện trạng tỷ lệ sinh giảm và xác định nguyên nhân của tình trạng này.

◆ Đối tượng tham gia điều tra

Cuộc điều tra này nhắm vào những người sống ở các khu vực được chọn ngẫu nhiên trên toàn quốc, với các bảng điều tra riêng biệt được chuẩn bị cho hai nhóm sau đây:

[Bảng điều tra dành cho người đã kết hôn]

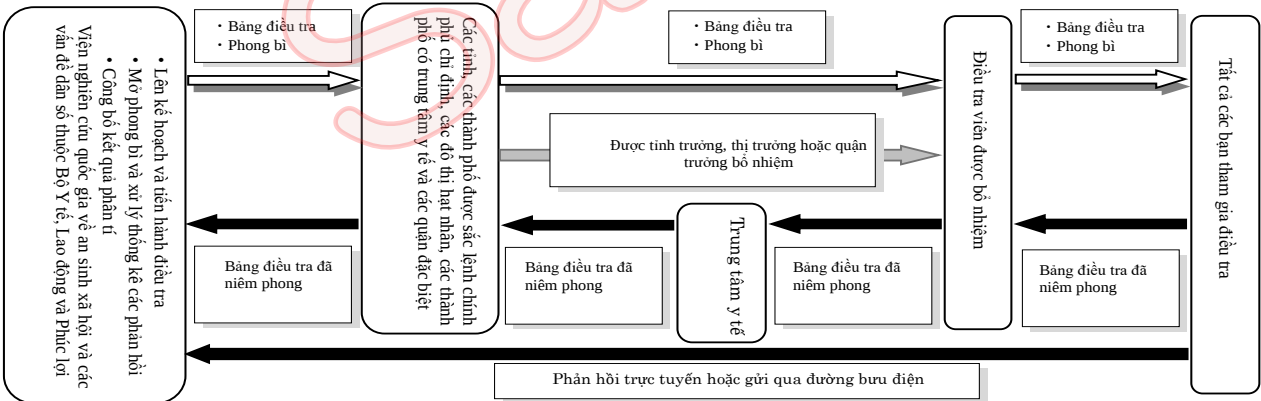
Đối tượng là tất cả phụ nữ dưới 55 tuổi đã kết hôn tính đến ngày 30 tháng 6, bất kể họ đã đăng ký kết hôn hay chưa.

[Bảng điều tra dành cho người độc thân]

Đối tượng là tất cả những người độc thân (nam và nữ) từ 18 đến dưới 55 tuổi tính đến ngày 30 tháng 6.

◆ Cơ chế điều tra

Cuộc điều tra này do Viện nghiên cứu quốc gia về an sinh xã hội và các vấn đề dân số (cơ quan nghiên cứu quốc gia trực thuộc Bộ Y tế, Lao động và Phúc lợi) phối hợp với nhà nước, các tỉnh (hoặc các thành phố được sắc lệnh chính phủ chỉ định, các đô thị hạt nhân, các thành phố có trung tâm y tế và các quận đặc biệt), các trung tâm y tế địa phương để tiến hành với sự phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Truyền thông căn cứ theo Luật thống kê. Cuộc điều tra sẽ được tiến hành bởi các điều tra viên do tỉnh trưởng (hoặc thị trưởng, quận trưởng) chỉ định. Phương pháp thực hiện là điều tra viên đến nhà các bạn, phân phát bảng điều tra, v.v. và thu thập câu trả lời trực tuyến hoặc bảng điều tra đã điền (được bỏ trong phong bì niêm phong).



◆ Về quyền riêng tư và bảo vệ thông tin cá nhân

Mọi phản hồi cho bảng điều tra này sẽ chỉ được sử dụng cho mục đích biên soạn thống kê và mọi mục đích sử dụng khác đều bị pháp luật gọi là “Luật thống kê” nghiêm cấm. Các bảng điều tra mà các bạn đã trả lời và niêm phong trong phong bì dùng cho thu lại bảng điều tra sẽ được điều tra viên thu lại, chuyển đến Viện nghiên cứu quốc gia về an sinh xã hội và các vấn đề dân số trong tình trạng không được mở ra. Sau đó chúng sẽ được bảo quản dưới sự quản lý an ninh nghiêm ngặt. Mọi thông tin nhận dạng cá nhân sẽ được loại trừ trong quá trình biên soạn số liệu thống kê. Do đó, tuyệt đối không có nguy cơ thông tin cá nhân bị rò rỉ.

◆ Các thắc mắc khác

Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào về cách trả lời, vui lòng liên hệ với tổng đài của chúng tôi. Để biết thông tin chi tiết về cuộc khảo sát, kết quả khảo sát cho đến nay và các câu hỏi thường gặp, chúng tôi đã thiết lập một trang web dành cho người trả lời liên quan đến “Điều tra cơ bản về xu hướng sinh con lần”. Vui lòng tham khảo “Yêu cầu hợp tác”.

Việc biên soạn thống kê chính thức bao gồm điều tra toàn quốc về kết hôn và sinh con (điều tra cơ bản về xu hướng sinh con) được thực hiện theo Luật thống kê

- ◆ Luật thống kê là một bộ quy tắc nhằm phát triển số liệu thống kê như một cơ sở hạ tầng thông tin cần thiết cho xã hội.
- ◆ Luật thống kê giúp cải thiện đời sống của người dân thông qua việc phát triển các số liệu thống kê hữu ích.
- ◆ Kết quả của cuộc điều tra toàn quốc về kết hôn và sinh con (điều tra cơ bản về xu hướng sinh con) được nhà nước và chính quyền địa phương sử dụng để cung cấp các chính sách và dịch vụ.

Thông tin cá nhân sẽ được bảo mật nghiêm ngặt

- ◆ Trong cuộc điều tra toàn quốc về kết hôn và sinh con (điều tra cơ bản về xu hướng sinh con), thông tin cá nhân được bảo vệ nghiêm ngặt theo quy định của Luật thống kê.
- ◆ Thông tin được ghi trên phiếu điều tra sẽ được bảo mật nghiêm ngặt và chỉ được sử dụng cho mục đích biên soạn thống kê. Luật thống kê nghiêm cấm việc sử dụng dữ liệu cho bất kỳ mục đích nào khác.